| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN CHƯƠNG MỸ - TP HÀ NỘI**<br>* * * * * * * | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>Độc lập – Tự do – Hạnh phúc |

Bản án số: **52/2019/HS-ST**
Ngày: **13- 6-2019.**

# NHÂN DANH
## NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ - TP HÀ NỘI**

-Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Tưởng Ngọc Tuấn**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **Trần Trung Úy**

Bà **Nguyễn Thị Thanh Hà**

- Thư ký phiên tòa : Ông **Tô Mạnh Hà** – Thư ký TAND huyện Chương Mỹ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Mai** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 6 năm 2019 tại Trụ sở TAND huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 43/2019/TLST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2019/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo :

**Nguyễn Văn T -** sinh năm 2000; Đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn Đ 2, xã Đ, huyện Chương Mỹ, Tp Hà Nội; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn Gia T và bà Hoàng Thị H; vợ, con: chưa; tiền án, tiền sự: chưa. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 20/02/2019 đến ngày 23/02/2019 thay đổi biện pháp ngăn chặn. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

***Người bị hại:***

1. Anh Nghiêm Xuân C – sn 1997; trú tại: Thôn T, xã T, huyện Chương Mỹ, Tp Hà Nội. Vắng mặt.

2. Anh Trần Văn D – sn 1998; trú tại: Thôn T, xã T, huyện Chương Mỹ, Tp Hà Nội. Vắng mặt.

3. Anh Nguyễn Quang V – sn 1985; trú tại: Thôn T, xã T, huyện Chương Mỹ, Tp Hà Nội. Vắng mặt.

***Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:***

Anh Nguyễn Văn T – sn 1998; trú tại: Thôn Đ 2, xã Đ, huyện Chương Mỹ, Tp Hà Nội. Có mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ sáng ngày 20/02/2019, Nguyễn Văn T điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen, trắng BKS: 29X1- 669.50 đi vào khu vực thôn T, xã T, Chương Mỹ mục đích để trộm cắp tài sản. T thấy nhà anh Nguyễn Văn N có đèn sáng, cửa nhà mở hé, liền trèo qua cổng sắt đi vào trong nhà thấy các anh Nghiêm Xuân C, anh Trần Văn D, anh Nguyễn Quang V, anh Trần Minh H, anh Nguyễn Văn Q và anh Nguyễn Văn N đều trú tại thôn T, T, Chương Mỹ, Hà Nội, đến ăn liên hoan anh N đi bộ đội và nằm ngủ trên thảm đệm trải dưới nền nhà, T liền trộm cắp 01 chiếc điện thoại Iphone 8Plus màu vàng, có vỏ ốp bên ngoài bằng silicon, lắp sim số 0848265628; 01 chiếc điện thoại Samsung J2 màu vàng lắp 02 sim số 0356680088 và 0399856997 của anh Nghiêm Xuân C; 01 chiếc điện thoại OPPO A83 màu xanh, có vỏ ốp bên ngoài bằng silicon, lắp sim số 0976851795 của anh Trần Văn Duẩn; 01 chiếc ví giả da màu nâu bên trong ví có 35.000 đồng (ba mươi năm nghìn đồng), 01 giấy CMND, 01 giấy phép lái xe, 01 đăng ký xe máy của anh Nguyễn Quang V. Về đến nhà, T tháo sim điện thoại Iphone 8Plus vứt bỏ, rồi tắt nguồn. Do sợ mọi người trong gia đình biết T trộm cắp tài sản, T cất giấu 03 chiếc điện thoại và 01 chiếc ví trộm cắp được dưới gậm tủ phòng ngủ của T và đi ngủ đến sáng dậy đi làm bình thường. Số tiền 35.000 đồng T sử dụng ăn tiêu cá nhân hết.

**Vật chứng vụ án**: 01 chiếc điện thoại Iphone 8Plus, loại 64Gb màu vàng gold, số Imei: 359500081560340, có vỏ ốp bên ngoài bằng silicon (đã qua sử dụng), 01 sim điện thoại số 0848265628.

- 01 chiếc điện thoại Samsung J2, màu vàng (đã qua sử dụng), 01 sim điện thoại số 0356680088 và 01 sim điện thoại số 0399856997.

- 01 chiếc điện thoại OPPO A83, màu xanh, có vỏ ốp bên ngoài bằng silicon (đã qua sử dụng), 01 sim điện thoại số 0976851795.

- 01 chiếc ví giả da màu nâu bên trong ví có 35.000 đồng, 01 giấy CMND, 01 giấy phép lái xe, 01 đăng ký xe đều mang tên anh Nguyễn Quang Vinh.

- 01 chiếc xe máy nhãn Honda Wave, màu sơn đen, BKS: 29X1- 669.50, SK: 397HY451803, SM: JA39B0426960.

- Bản kết luận định giá tài sản số 16/KL-HĐĐG ngày 20/02/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Chương Mỹ kết luận: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Apple Iphone 8Plus màu vàng gold, loại 64Gb, có ốp lưng bằng silicon màu trắng (đã qua sử dụng), giá trị còn lại: 10.300.000 đồng (mười triệu ba trăm nghìn đồng); 01 sim điện thoại số 0848265628 có giá 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng). Tổng cộng là 10.400.000 đồng (mười triệu bốn trăm nghìn đồng).

- Bản kết luận định giá tài sản số 20/KL-HĐĐG ngày 21/02/2019, của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Chương Mỹ, kết luận: 01 chiếc điện thoại Samsung J2 màu vàng (đã qua sử dụng) trị giá 700.000 đồng (bảy trăm nghìn đồng), 01 sim điện thoại số 0356680088 có giá 100.000 đồng và 01 sim điện thoại số 0399856997 có giá 100.000 đồng. 01 chiếc điện thoại OPPO A83, màu xanh, có ốp bên ngoài bằng silicon (đã qua sử dụng) có trị giá 850.000 đồng, 01 sim điện thoại số 0976851795 có giá 100.000 đồng. 01 chiếc ví giả da có trị giá 50.000 đồng. Tổng cộng là 1.900.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản trộm cắp là 12.335.000đ

**Trách nhiệm dân sự**: Sau khi anh Nghiêm Xuân C nhận lại chiếc điện thoại Iphone 8Plus, điện thoại Samsung J2, anh Trần Văn D nhận lại chiếc điện thoại OPPO A83, anh Nguyễn Quang V nhận lại chiếc ví giả da, 01 giấy CMND, 01 giấy phép lái xe, 01 giấy đăng ký xe máy và không yêu cầu Nguyễn Văn T phải bồi thường. anh V không yêu cầu T hoàn trả số tiền 35.000 đồng, anh C không yêu cầu T phải bồi thường chiếc sim đã mất.

Tại cáo trạng số 49/CT-VKS ngày 18/5/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ đã truy tố Nguyễn Văn T về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 BLHS.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ sau khi phân tích, giữ nguyên quan điểm và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội Trộm cắp tài sản; đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Văn T từ 6-9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 – 18 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Những người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Bị cáo không có công ăn việc làm nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn T thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Chương Mỹ, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình Điều tra, Truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại về quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên toà bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như lời khai tại cơ quan điều tra và nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ đã quy kết. Bị cáo thừa nhận lợi dụng sơ hở của chủ quản lý tài sản, nên khoảng 2 giờ ngày 20/02/2019 bị cáo đã điều khiển xe máy BKS 29X1-669.50 đi vào khu vực thôn T, xã T, mục đích trộm cắp tài sản, bị cáo đến nhà anh Nguyễn Xuân N, bị cáo đã trèo cửa vào nhà thấy có anh C, anh D, anh V, anh H, anh Q và anh N đang nằm ngủ, bị cáo đã lấy 01 chiếc điện thoại Iphone 8Plus, 01 chiếc điện thoại Samsung J2 màu vàng, 01 chiếc điện thoại OPPO A83 màu xanh, 01 chiếc ví giả da màu nâu bên trong ví có 35.000 đồng, 01 giấy CMND, 01 giấy phép lái xe, 01 đăng ký xe đều mang tên anh Nguyễn Quang V. Tổng trị giá tài sản bị cáo trộm cắp là 12.335.000 đồng. Như vậy có đủ cơ sở kết luận hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn T đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ quy kết đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến trật tự tại địa phương, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Do vậy cần phải xử lý nghiêm khắc đối với bị cáo, nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[4]. Đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ là: bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội đã ra cơ quan đầu thú và khai báo thành khẩn hành vi phạm tội của mình. Đó là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng mức án có điều kiện cũng đủ giáo dục và phòng ngừa chung.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền, xét thấy bị cáo không có công ăn việc làm ổn định, hoàn cảnh khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa những người bị hại vắng mặt, nhưng tại cơ quan điều tra những người bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với chiếc xe máy BKS 29X1-669.50 là phương tiện bị cáo sử dụng để đi trộm cắp là của anh Nguyễn Văn T. Anh T cho bị cáo mượn để đi làm, không biết bị cáo dùng để đi trộm cắp nên cơ quan điều tra đã trả lại cho anh T là có cơ sở, anh T đã nhận lại được tài sản không yêu cầu gì, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn T** phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Phạt **Nguyễn Văn T 09 (chín)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho UBND xã Đ, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội và gia đình giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã được hưởng án treo.

Căn cứ Điều 136 BLHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331 Bộ luật tố tụng hình sự bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận**
*- TA TP Hà Nội*
*- VKS; CA,- THADS huyện Chương Mỹ;*
*- Bị cáo;*
*-Người bị hại;*
*-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*
*- Lưu hs*

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**

***Tưởng Ngọc Tuấn***